

Trong số này

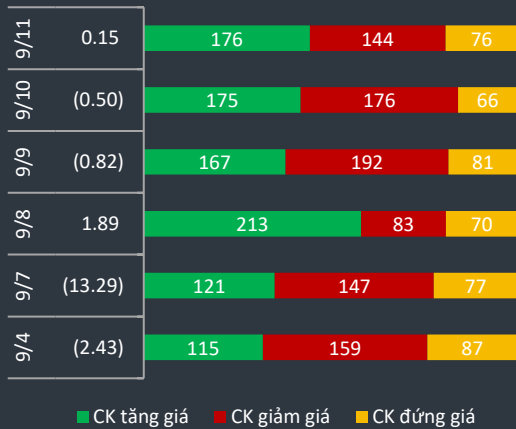
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

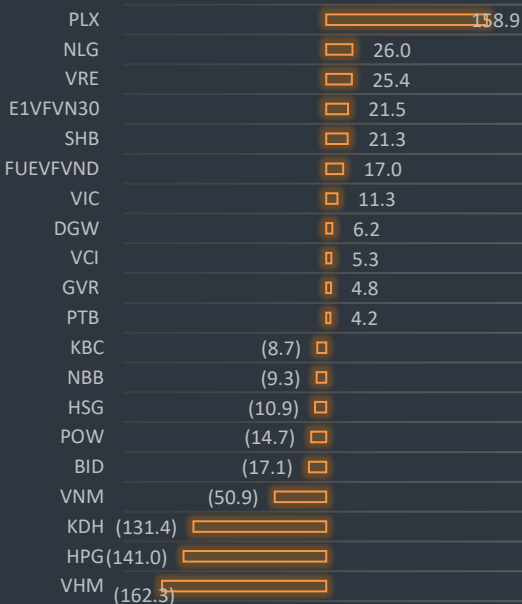
Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

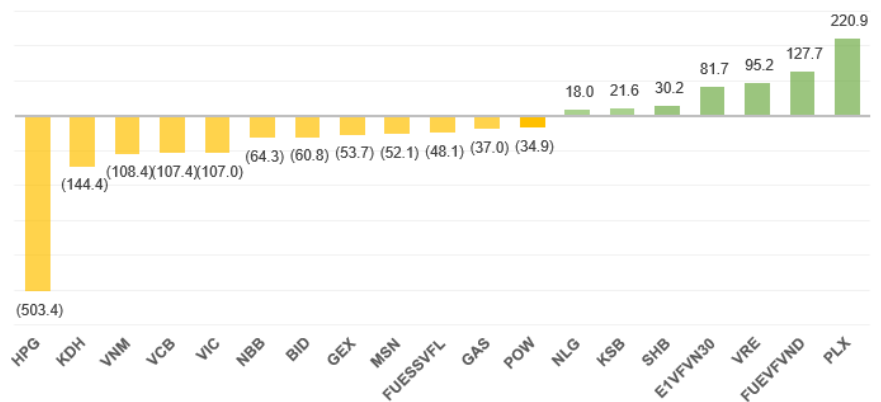


Thị trường phiên cuối tuần đóng cửa vẫn với biên độ rất hẹp giữ nguyên mốc 888 từ đầu tuần. Như vậy kể từ phiên đảo chiều đầu tuần thì chỉ số index hầu như vẫn chưa thể quay lại ngưỡng 900. Tuy vậy đây vẫn xem là một thành công vì thị trường vẫn đứng vững sau khi có cú bức phá 100 điểm hồi tháng 8.

Ở phiên cuối tuần một số cổ phiếu nhóm bất động sản tạo sóng như HDG, HDC, LDG, PDC, NTL, PDR, TIP ... Một số doanh nghiệp trong nhóm BDS năm nay vẫn có kết quả rất khả quan nhờ hạch toán các khoản đã trả trước ở các dự án tiềm năng. Với bức tranh chung của thị trường BĐS đang chững lại như hiện tại thì sóng ngành bất động sản cũng chỉ diễn ra ngắn hạn ở một số cổ phiếu có câu chuyện riêng.

Khối ngoại trong ngày bán ròng khoảng 300 tỷ đồng tập trung ở một số mã VHM(-162.3 tỷ), HPG(-141 tỷ), KDH(-131.4 tỷ), VNM(-50.9 tỷ). Tính chung cả tuần khối ngoại bán ròng HPG, KDH, VCB và VIC nhiều nhất. Phía mua vào chủ yếu các chứng chỉ quỹ FUEVFN30, E1VFN30 và PLX, VRE, SHB. Sau chuỗi bán ròng hơn 3 ngàn tỷ hồi tháng 8 thì những phiên tuần đầu tháng 9 khối ngoại đang mua dần trở lại. Nhà đầu tư cũng lưu ý trong tuần tới sẽ diễn ra hoạt động đáo hạn hợp đồng tương lai tháng 9 vào thứ Năm và hai quỹ ETFs Vaneck và FTSE sẽ thực hiện tái cơ cấu danh mục quý III.

Cổ phiếu mua bán ròng nhiều nhất trong tuần

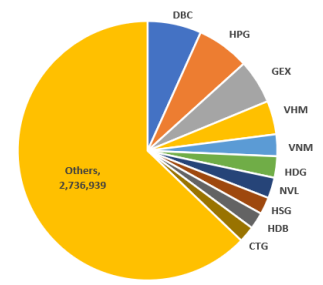


Vnindex 888.97

▲ +0.15 (+0.02%)



Top giá trị giao dịch (tỷ VND)



Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
HDB	30.4	1,050	3.58
DHG	104.5	1,600	1.55
CTG	25.6	300	1.19
VIC	91.1	600	0.66
KDH	24.1	150	0.63
GVR	12.9	50	0.39
MSN	55.0	200	0.36
MBB	17.9	50	0.28
VCB	82.3	200	0.24
VPB	22.9	50	0.22
NVL	62.9	100	0.16
VRE	28.4	-	-
HVN	26.2	-	-
FPT	49.2	(50)	(0.10)
BID	40.5	(50)	(0.12)
VJC	105.8	(200)	(0.19)
GAS	71.8	(200)	(0.28)
HPG	24.5	(100)	(0.41)
TPB	23.2	(100)	(0.43)
STB	11.2	(50)	(0.45)
PNJ	59.5	(300)	(0.50)
POW	10.0	(50)	(0.50)
VHM	77.7	(400)	(0.51)
MWG	93.4	(500)	(0.53)
SAB	188.0	(1,000)	(0.53)
EIB	16.7	(100)	(0.60)
TCB	21.3	(150)	(0.70)
VNM	123.8	(900)	(0.72)
REE	38.7	(300)	(0.77)
PLX	49.7	(400)	(0.80)
HNG	12.4	(150)	(1.20)
BVH	47.7	(650)	(1.35)
GEX	25.3	(650)	(2.51)

Thị trường trong giai đoạn tháng 9 đang đi vào cuối mùa quý 3 vì vậy cũng không có quá nhiều thông tin nổi bật. Các đợt sóng cổ phiếu hầu hết liên quan đến việc M&A, phát hành thêm hay thường cổ tức nhiều hơn là tin về hoạt động kinh doanh. Chỉ số chung nếu đi ngang trong vùng 880 – 900 sẽ là một tín hiệu tốt cho thị trường vì nếu không có lý do gì mà tăng quá nhanh sẽ là nguy hiểm. Thị trường đi ngang cũng là cơ hội để nhà đầu tư lướt sóng ngắn trên nhóm danh mục có sẵn. Trong tuần tới các hoạt động đảo hạn hợp đồng tương lai và review quỹ ETF có thể ảnh hưởng một chút lên thị trường vì vậy nhà đầu tư cần lưu ý.

Thị trường đang củng cố tại vùng cao 890-900 vì vậy chiến lược phù hợp nhất là giữ tỷ trọng margin ở mức vừa phải và chỉ gia tăng tích lũy ở các nhịp điều chỉnh và bán khi tăng mạnh. Nhà đầu tư tập trung nhóm D2D, HDG, PHR, GVR, VRE, VHM, TIP, DGW, GTN, TV2.

Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng cự	Vùng Mua	Close / Support	Resistance/ Close
CTG	25.6	(1.50)	22	30	Mua quanh 22,23 Mục tiêu 28-30	16.4%	17.2%
DGW	52.6	8.10	33	55	Nằm giữ. Nâng mục tiêu 50	59.4%	4.6%
GVR	12.9	7.10	10.5	14	Mua quanh 11. mục tiêu 15	22.9%	8.5%
HDG	24.1	5.50	18	26	Mua quanh 20-22. Mục tiêu 26	33.9%	7.9%
HPG	24.5	(2.00)	21	30	Nằm giữ. Mục tiêu 28	16.7%	22.4%
HSG	11.9	0.40	9.5	15	Mua quanh 11-11.5. Mục tiêu 14	25.3%	26.1%
KDC	35.3	2.30	29	45	Mua quanh 31-33. Mục tiêu 45	21.7%	27.5%
MWG	93.4	(0.70)	62	100	Mua quanh 73-75. Mục tiêu 100	50.6%	7.1%
PHR	58.5	0.90	38	65	Mua quanh 48-50. Mục tiêu 65	53.9%	11.1%
TIP	27.5	6.60	22	32	Mua quanh 24-25. Mục tiêu 30	25.0%	16.4%
TLG	35.6	(0.30)	28	45	Nằm giữ. Mục tiêu 42	27.1%	26.4%
TV2	49.6	3.10	45	60	Mua quanh 45-48. Mục tiêu 60	10.2%	21.0%
VCB	82.3	(3.10)	60	95	Mua quanh 79-81 Mục tiêu 95	37.2%	15.4%
VRE	28.4	(0.40)	25	32	Mua quanh 26-28. Mục tiêu 32	13.6%	12.7%

DGW : Các cổ phiếu đã gần đạt mục tiêu

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

HDG	5.01
CMX	5.57
BFC	5.64
VPH	6.19
VPG	6.30
THI	6.35
FDC	6.43
TNA	6.45
QBS	6.69
DPG	6.83
SGR	6.90
VRC	6.91
VRC	6.91
HTN	6.94
DTA	6.95
TGG	6.96
OGC	6.99
DIC	10.00
HTT	12.50
KSH	16.67

Top tăng giá HNX

VTJ	5.26
MPT	5.56
MST	6.67
ASA	8.33
SPI	8.33
KHS	8.94
BII	9.09
TST	9.20
VHE	9.52
VGP	9.85
AAV	10.00
HBS	10.00
MEC	10.00
PVE	11.11
VIG	12.50
PVX	12.50
SCL	13.79
HKB	14.29
HVA	14.71
NDF	16.67

NRC - Công ty cổ phần Bất động sản Netland - Sẽ phát hành 88,8 triệu cổ phiếu với giá phát hành 10.000 đồng/cổ phiếu, tương đương giá trị 888 tỷ đồng. Thời gian phát hành dự kiến trong năm 2020 sau ngày đăng ký cuối cùng trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, cổ phiếu và sau khi được UBCKNN chấp thuận. Tổng số tiền huy động được sẽ được sử dụng để hợp tác kinh doanh phát triển các dự án.

TCH - CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy - Dự án Hoàng Huy Mall tại Cầu Rào 2 tuy được khởi công từ tháng 8/2019 nhưng chỉ trong vòng hơn 1 năm đã hoàn tất cơ bản thi công, xây dựng và tới hết tháng 8 đã bàn giao trên 65% số lượng căn liền kề tới tay khách hàng. Dự án có tổng số 206 căn, liền kề trên diện tích 30.062 m2, tổng đầu tư khoảng 600 tỷ đồng.

CTF - CTCP City Auto – Đã thông qua việc triển khai phát hành hơn 4,09 triệu cổ phiếu để trả cổ tức năm 2019 theo tỷ lệ 9%. Chi tiết sẽ được thông báo sau.

CNG - CTCP CNG Việt Nam - Ngày 29/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức còn lại năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 30/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 23/10/2020.

ICN - CTCP Đầu tư Xây dựng Dầu khí IDICO - Thông báo về phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 50 tỷ đồng lên thành 80 tỷ đồng (tỷ lệ 60%). Ngày đăng ký cuối cùng vào 25/09/2020.

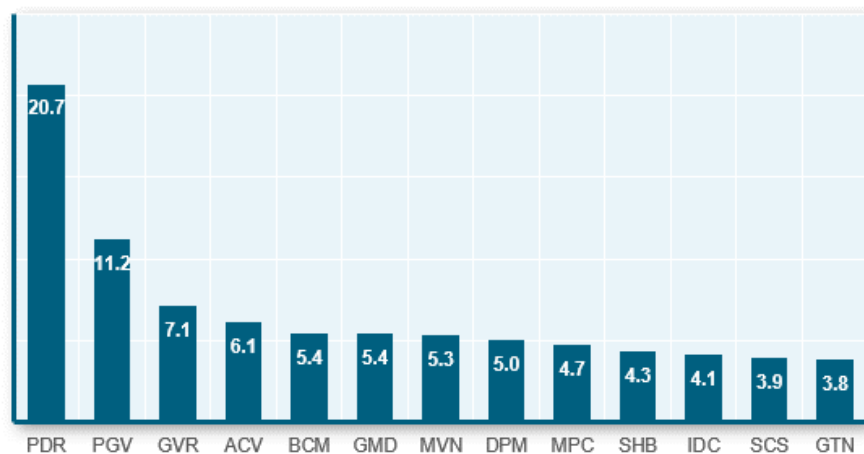
AMV - CTCP Sản xuất Kinh doanh Dược và Trang thiết bị Y tế Việt Mỹ - Dự kiến phát hành hơn 15,18 triệu cổ phiếu trả cổ tức. Tỷ lệ phát hành 40%, tương ứng cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận về 40 cổ phiếu mới. Giá trị phát hành theo mệnh giá gần 152 tỷ đồng. Nguồn vốn phát hành lấy từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2019 theo BCTC năm 2019 đã được kiểm toán của công ty. Thời gian phát hành trong quý 3, quý 4/2020.

HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai - HĐQT đã thống nhất phương án chuyển đổi số dư nợ cho vay và nợ phải thu của CTCP Chăn Nuôi Gia Lai thành vốn góp cổ phần. Cụ thể, HAG sẽ hoán đổi số công nợ phải thu hơn 5.865,6 tỷ đồng thành cổ phần Chăn Nuôi Gia Lai, tương ứng với khối lượng 586,56 triệu cổ phiếu.

NSC - CTCP Giống cây trồng Việt Nam - Ngày 01/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 02/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 27/10/2020.

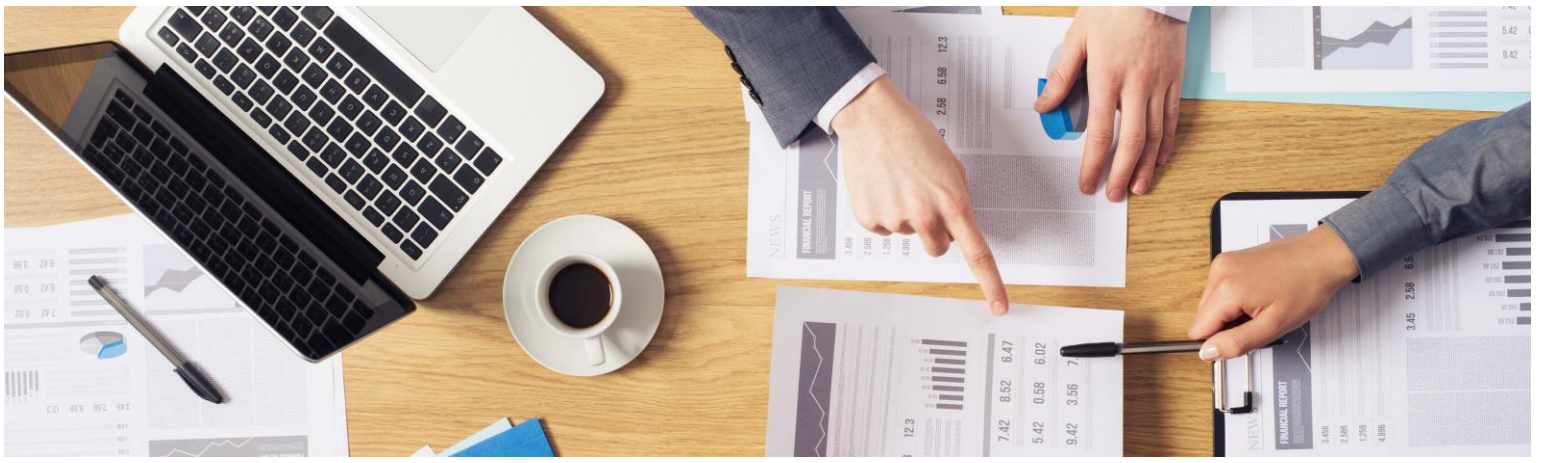


Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất



Cổ phiếu đang chạm các vùng giá thấp:

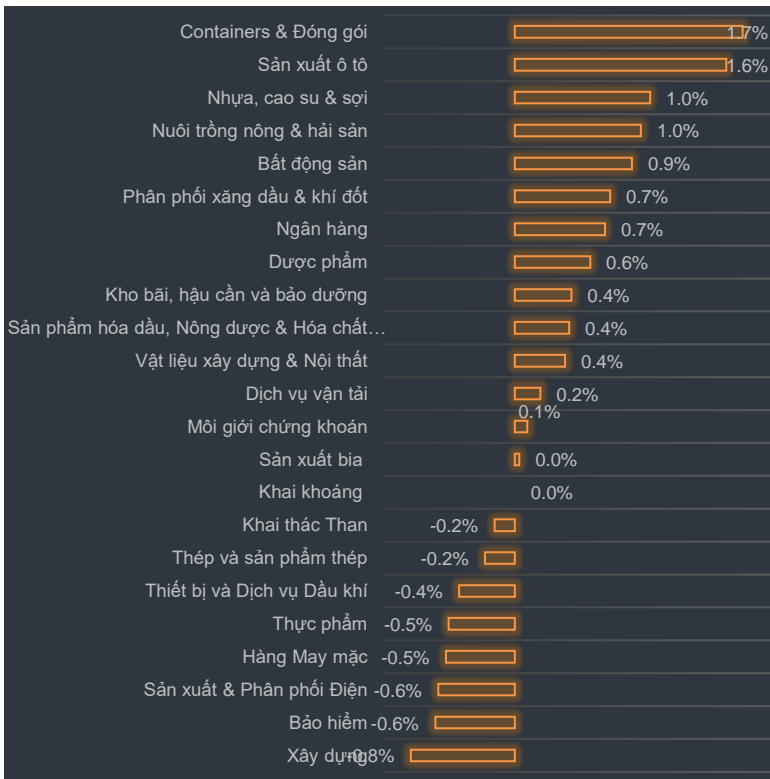
Ticker	Close	% 1D	Đáy	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
VPI	40.8	(0.37)	40.50	0.7%	4.40	622,048	37.4	20.8
DBD	45.9	(0.22)	44.10	4.1%	35.00	21,056	40.4	31.5
CII	18	(0.28)	17.10	5.3%	44.80	1,292,732	47.5	13.1
HNG	12.4	(1.20)	11.60	6.9%	33.60	1,364,127	46.1	45.9
GEG	18.2	6.74	16.50	10.3%	55.20	381,678	59.3	50.0
VJC	105.8	(0.19)	94.50	12.0%	40.10	366,118	59.2	77.3
MSN	55	0.36	49.00	12.2%	43.30	1,309,645	53.9	57.5
NVB	8.8	3.53	7.80	12.8%	10.20	2,905,057	67.8	95.2
KOS	30.5	(0.65)	26.70	14.2%	11.10	640,545	48.8	54.0
EIB	16.7	(0.60)	14.60	14.4%	12.90	236,201	42.1	18.3
IBC	23.2	(0.43)	20.10	15.4%	3.70	223,244	51.4	69.2
SBT	14.1	0.00	11.90	18.5%	56.70	3,526,586	46.4	21.1
CEO	7	(1.41)	5.90	18.6%	47.10	1,652,724	43.7	33.3
DCL	20	(0.25)	16.60	20.5%	60.00	51,245	45.9	19.7
AST	48.3	(1.02)	40.00	20.8%	81.80	83,928	56.9	79.7
VND	12.5	0.40	10.30	21.4%	16.20	570,053	64.2	86.3
STK	15.3	(0.33)	12.60	21.4%	19.90	89,028	54.9	80.1
HPX	27.5	3.77	22.60	21.7%	4.50	434,591	62.8	70.3
PVI	30.3	0.33	24.70	22.7%	4.80	60,326	52.1	33.3
NVL	62.9	0.16	51.00	23.3%	3.50	1,334,881	48.4	52.5
PPC	24.3	(0.61)	19.70	23.4%	14.10	177,064	59.6	83.3
FLC	3.1	0.32	2.50	24.0%	63.50	5,736,848	56.5	56.0
VNG	14.9	0.00	12.00	24.2%	51.00	197,268	46.0	58.9
MBS	9.6	0.00	7.70	24.7%	33.00	109,241	56.3	62.5



Thống kê nhóm cổ phiếu lớn:

Ticker	Close	Vol 3T	RSI	StochK	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Low 52W	High 52W	EPS	PE
HDB	30.35	1,017,225	72.3	78.5	75.4%	-0.2%	17.3	30.4	3,781	8.0
HPG	24.45	12,629,263	54.5	40.8	83.8%	-2.2%	13.3	25	3,031	8.1
ACB	20.8	5,216,752	58.8	47.8	51.8%	-3.3%	13.7	21.5	4,164	5.0
NVL	62.9	1,334,881	48.4	52.5	23.3%	-3.4%	51	65.1	3,668	17.1
FPT	49.15	1,681,504	57	54.2	45.4%	-3.6%	33.8	51	4,870	10.1
MCH	74.1	62,327	60.3	81.1	45.9%	-4.1%	50.8	77.3	5,730	12.9
VNM	123.8	1,265,104	64.1	68.4	49.9%	-5.9%	82.6	131.6	6,061	20.4
CTG	25.6	4,619,171	62.1	63.8	48.8%	-7.9%	17.2	27.8	2,510	10.2
BCM	43.3	84,656	72.7	75.9	168.9%	-9.8%	16.1	48	2,430	17.8
GVR	12.85	1,517,501	68	96.3	54.8%	-11.4%	8.3	14.5	826	15.6
PLX	49.7	1,021,295	57.5	67.3	47.5%	-11.9%	33.7	56.4	997	49.8
VCB	82.3	984,202	47.4	14	43.9%	-12.9%	57.2	94.5	4,849	17.0
VEA	44.1	121,794	52	45.6	57.5%	-13.5%	28	51	5,480	8.0
TCB	21.3	2,035,698	56.3	63.7	43.0%	-15.1%	14.9	25.1	2,987	7.1
SHB	14.6	2,948,694	67.3	75.3	198.0%	-18.9%	4.9	18	2,014	7.2
VGI	27.1	412,255	49.2	28.3	42.6%	-19.3%	19	33.6	440	61.6
VRE	28.4	2,553,970	62.4	86.7	60.5%	-20.2%	17.7	35.6	1,179	24.1
VPB	22.85	3,732,210	54.3	57.3	34.4%	-20.7%	17	28.8	3,747	6.1
VHM	77.7	1,766,360	43.1	13.9	41.8%	-21.9%	54.8	99.5	7,663	10.1
ACV	61.3	197,182	71.2	96.1	45.3%	-23.5%	42.2	80.1	3,760	16.3
MBB	17.85	4,412,840	58.5	60.8	31.3%	-24.0%	13.6	23.5	3,432	5.2
VIC	91.1	494,712	54.2	49.5	27.4%	-25.6%	71.5	122.5	2,074	43.9
MWG	93.4	881,081	65.8	86.6	58.6%	-27.0%	58.9	127.9	8,820	10.6
BID	40.45	1,037,906	53.4	57	31.3%	-27.1%	30.8	55.5	2,181	18.5
POW	10	3,268,024	50.7	31.4	40.8%	-27.5%	7.1	13.8	899	11.1
SAB	188	153,147	53.9	57.3	62.8%	-27.7%	115.5	260	7,068	26.6
HVN	26.2	605,091	63.1	73.8	47.2%	-28.2%	17.8	36.5	(1,030)	(25.4)
VJC	105.8	366,118	59.2	77.3	12.0%	-28.6%	94.5	148.2	7,860	13.5
MSN	55	1,309,645	53.9	57.5	12.2%	-30.2%	49	78.8	3,952	13.9
GAS	71.8	621,719	49	17.6	39.7%	-30.6%	51.4	103.4	5,869	12.2
BSR	6.7	2,042,566	55.4	33.3	39.6%	-34.3%	4.8	10.2	940	7.1
BVH	47.65	765,468	49.8	48.5	47.5%	-36.2%	32.3	74.7	1,141	41.8

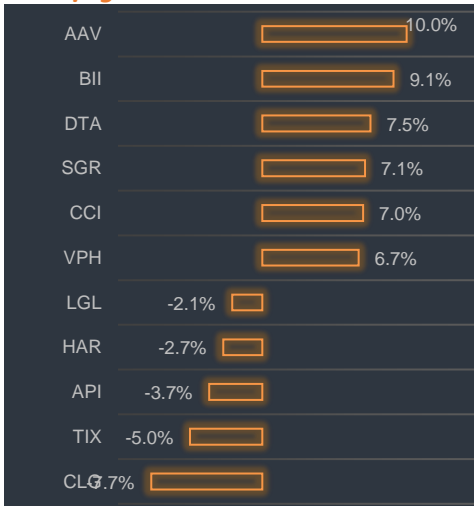
Tăng giảm ngành trong ngày



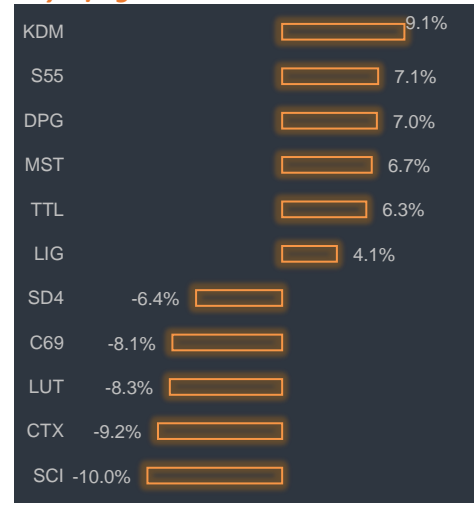
Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản: AAV, BII, DTA
Xây dựng: KDM, S55, DPG
Dầu khí: SFC, ASP, HTC
Chứng khoán: VIG, HBS, SBS
Ngân hàng: SHB, HDB, NVB

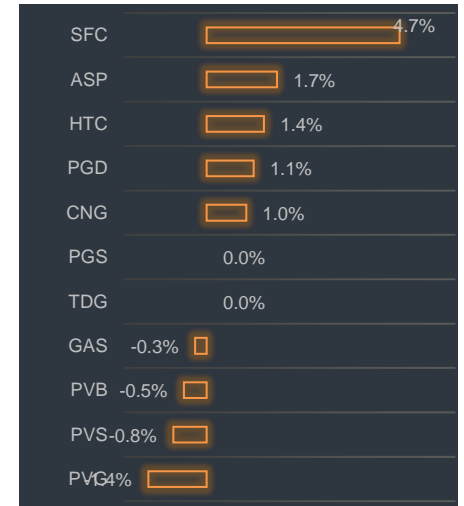
Bất động sản



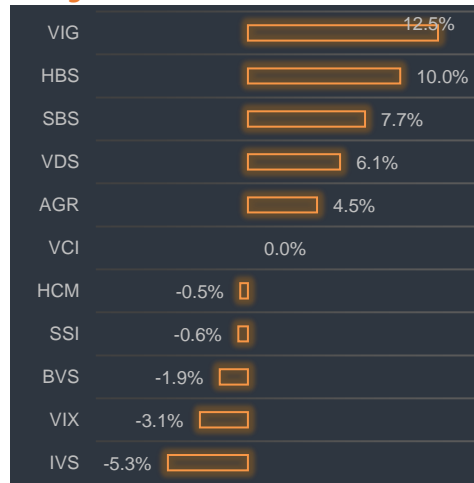
Xây dựng



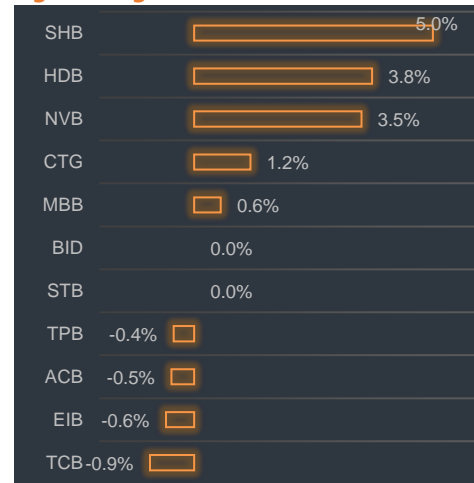
Dầu khí



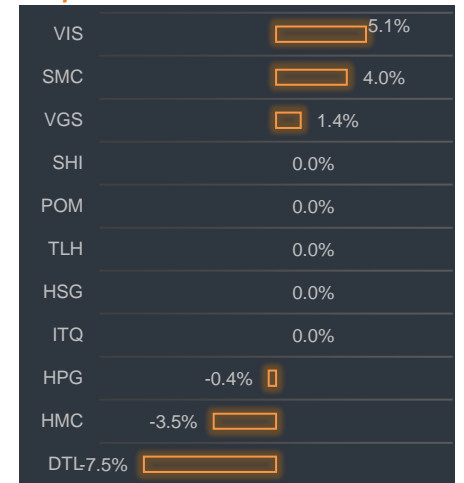
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931